

# CHƯƠNG TRÌNH LỊCH SỬ PHỔ THÔNG Ở CỘNG HÒA PHÁP VÀ KHẢ NĂNG VẬN DỤNG CỦA VIỆT NAM

○ TS. NGUYỄN VĂN NINH\*

Mỗi một chương trình giáo dục nói chung, chương trình lịch sử phổ thông (LSPT) nói riêng có «tuổi thọ» trong một khoảng thời gian nhất định, dao động từ 10-15 năm. Chương trình LSPT hiện hành của Việt Nam được triển khai đại trà từ năm học 2002-2003, đến nay đã 10 năm. Đó là khoảng thời gian cần thiết phải xem xét lại để tiến hành đổi mới chương trình LSPT một cách tổng thể hơn trên cơ sở của thực tiễn Việt Nam và tiếp thu những điểm tiến bộ ở một số quốc gia phát triển trên thế giới. Pháp là quốc gia phát triển và có một nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nghiên cứu chương trình LSPT của Pháp phục vụ cho việc đổi mới chương trình LSPT của Việt Nam hiện nay là việc làm có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc.

## 1. Chương trình LSPT Cộng hòa Pháp

1) *Một chương trình chuẩn, nhiều bộ sách giáo khoa (SGK)*. Ở Cộng hòa Pháp chỉ có một chương trình chuẩn quốc gia nhưng có nhiều bộ SGK khác nhau. Chương trình chuẩn do Bộ Giáo dục quốc gia ban hành. Từ năm 1989, Ủy ban quốc gia về Chương trình (Conseil National des Programmes - CNP) đảm nhiệm trọng trách soạn thảo chương trình. CNP tập hợp giáo viên (GV) và chuyên gia ở nhiều chức vụ và vị trí khác nhau (gồm: 1 GV tiểu học, 5 GV trung học, 10 giáo sư đại học, 4 Thanh tra Bộ giáo dục, 2 nghiên cứu viên của Trung tâm quốc gia Nghiên cứu khoa học). CNP sẽ tổ chức các nhóm chuyên gia để biên soạn chương trình những môn học, cung cấp định nghĩa tổng quan của mục tiêu giáo dục cho tất cả các lớp, khởi từ mẫu giáo đến đại học; cho ý kiến về thành phần các nhóm chuyên gia có

trách nhiệm biên soạn chương trình cũng như kết quả làm việc của nhóm. Sau khi được thành lập, nhóm các chuyên gia biên soạn chương trình cụ thể các môn học sẽ đệ trình lên CNP và Hội đồng tối cao Giáo dục (1) và Bộ trưởng để được in trong Công báo.

2) *Chương trình giáo dục phổ thông của Pháp được thiết kế theo nguyên tắc dạy học tích hợp*, đặc biệt là cấp trung học cơ sở (THCS). Trong chương trình THCS, môn LS - Địa lí - Giáo dục công dân được thiết kế trong một môn học. Lên trung học phổ thông (THPT), *Giáo dục công dân* được dạy riêng, LS - Địa lí vẫn được thiết kế thành một môn học chung.

3) *Chương trình thực hiện phân ban cấp THPT*. Chương trình giáo dục phổ thông của Pháp nói chung, môn LS nói riêng được thiết kế phân ban ở cấp THPT, gồm 4 ban: *ban chung, ban kĩ thuật, ban nghề nghiệp* và *ban bổ túc*. Mỗi ban lại được thiết kế theo nhiều phân ban nhỏ, như: *phân ban khoa học tự nhiên, phân ban khoa học kinh tế và xã hội* hay *phân ban khoa học xã hội*. Như vậy, chương trình phân ban cấp THPT của Pháp tương đối chi tiết và tạo nhiều cơ hội lựa chọn cho học sinh (HS) ở mọi đối tượng, thể hiện rõ nét sự định hướng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ. Sau khi tốt nghiệp cấp THPT (BAC), phần lớn HS tiếp tục chương trình đào tạo ở những bậc học cao hơn, số còn lại bổ sung vào thị trường lao động của Pháp. Chính chương trình phân ban này tạo ra sự cân đối trong thị trường lao động của xã hội Pháp, vừa đào tạo một đội ngũ lao động phổ thông có tay nghề, vừa đào tạo được đội ngũ tri thức có trình độ cao.

\* Khoa Lịch sử - Trường Đại học sư phạm Hà Nội

4) Chương trình LS được thiết kế theo nguyên tắc đồng tâm kết hợp với đường thẳng (chương trình LSPT của Việt Nam hiện nay cũng được thiết kế theo nguyên tắc này). Bản chất của nguyên tắc này thể hiện ở chỗ cấu tạo các khóa trình có nội dung giống nhau trong chương trình của hai cấp trung học, sự khác nhau giữa hai khóa trình thể hiện ở trình độ kiến thức - thường được phân biệt bằng khối lượng kiến thức cung cấp cho mỗi cấp và chỉ khác nhau về trình độ (2). Một trong những hạn chế lớn của nguyên tắc nói trên là sự trùng lặp nội dung kiến thức ở hai cấp học phổ thông. Để khắc phục hạn chế này, trên cơ sở dạy học LS theo chủ đề, chương trình LSPT của Pháp đã lựa chọn những chủ đề khác nhau ở hai cấp học phổ thông. Biện pháp này đã ít nhiều khắc phục được sự trùng lặp kiến thức, do đó không gây nhầm lẫn cho HS. Ví dụ, khi dạy về LS thế giới thời Trung đại (Lớp 7 - THCS và Lớp 10 - THPT), những nội dung LS được lựa chọn như sau:

Lớp 7 - THCS	Lớp 10 - THPT
Chủ đề: Tây Âu thời phong kiến, từ thế kỷ X đến thế kỷ XV	Chủ đề: Xã hội và văn hóa châu Âu thời Trung đại
Chương I: Nông nô và lãnh chúa	Chương I: Đạo cơ đốc thời Trung đại (từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII)
Chương II: Chế độ phong kiến: những Quốc vương và những chính phủ đầu tiên	Chương II: Xã hội và văn hóa nông thôn (từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII)
Chương III: Vai trò của nhà thờ Thiên chúa giáo	Chương III: Xã hội và văn hóa thành thị (từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII)
Chương IV: Sự bành trướng ban đầu của phương Tây	

Ngoài việc lựa chọn những nội dung kiến thức khác nhau thì mức độ nhận thức sâu sắc LS cũng có sự khác biệt giữa hai cấp học. Ở THCS, chú trọng nhiều đến các sự kiện LS cụ thể; còn ở THPT, lại chú trọng đến trình độ khái quát và chiều sâu kiến thức.

5) *Mối quan hệ giữa LS thế giới và LS dân tộc.* LS loài người là quá trình thống nhất và mỗi dân tộc đều có những đóng góp nhất định trong tiến trình phát triển của LS nhân loại. Vì thế, chương trình LSPT cần cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản về LS dân tộc và LS thế giới.

Việc cấu tạo chương trình LS dân tộc và LS thế giới có nhiều hình thức khác nhau: - HS tiếp cận LS thế giới là chủ yếu, LS dân tộc được giảng dạy ít để bổ sung cho LS thế giới; - HS tiếp cận

LS dân tộc là chủ yếu và thêm một phần LS thế giới có liên quan đến LS dân tộc; - HS tiếp cận LS dân tộc và LS thế giới. Đây là hai khóa trình độc lập nhưng bổ sung cho nhau và thông thường LS thế giới được giới thiệu trước LS dân tộc. Hiện nay, chương trình LSPT của Việt Nam được thiết kế theo hình thức này; và ở Pháp, hai khóa trình này cũng được giảng dạy song song với nhau. Tuy nhiên, điểm khác biệt so với chương trình LS của Việt Nam hiện hành được thể hiện ở chỗ: LS thế giới và LS Pháp không tách biệt thành hai phần khác nhau mà được kết hợp trong những thời kì LS cụ thể cũng như chủ đề nhất định. Ví dụ, chương trình LS Lớp 8, khi dạy về chủ đề: «Châu Âu và thế giới thế kỉ XVIII». Phần LS châu Âu được trình bày các nội dung: Châu Âu trong bối cảnh LS thế giới đầu thế kỉ XVIII; Châu Âu thế kỉ Khai sáng; Nền kinh tế hàng hóa và quá trình buôn bán nô lệ da đen, còn LS Pháp với nội dung: Những khó khăn của chế độ phong kiến Pháp thời vua Luis XVI. Hay

chương trình LS Lớp 10, ban chung, khi dạy về chủ đề: «Cách mạng, Giải phóng, Dân tộc từ cuối thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX». LS Pháp và LS châu Âu được dạy lồng ghép vào nhau với nội dung: «Cách mạng Pháp, Phong trào giải phóng và sự ra đời các dân tộc - quốc gia ở Pháp và châu Âu từ năm 1804 đến năm 1815.

Như vậy, có thể thấy, chương trình LSPT của Pháp không có sự trùng lặp giữa LS thế giới và LS dân tộc nhưng vẫn đảm bảo cung cấp cho HS kiến thức cơ bản nhất của LS nhân loại cũng như LS dân tộc. Đây cũng là một gợi ý cho các nhà quản lí giáo dục, nhà khoa học và giáo dục LS Việt Nam trong quá trình tổ chức biên soạn chương trình LSPT trong thời gian tới.

## 2. Khả năng vận dụng chương trình LSPT của Pháp vào Việt Nam

Chương trình giáo dục phổ thông nói chung, chương trình LSPT của Pháp nói riêng được biên soạn theo tinh thần *trường học không nên tạo ra ý kiến cho HS mà cung cấp cho HS những công cụ trí tuệ cần thiết để hiểu thế giới mà HS sống* (3). Với tinh thần trên và qua tìm

hiểu, nghiên cứu chương trình LSPT của Pháp, chúng tôi đề xuất một số nội dung liên quan đến việc biên soạn chương trình LSPT trong thời gian tới như sau:

1) **Biên soạn một chương trình chuẩn quốc gia với nhiều bộ SGK khác nhau.** Đây là vấn đề mới đối với Việt Nam nhưng lại là vấn đề phổ biến ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Pháp. Bộ GD-ĐT sẽ là đơn vị chủ quản hướng dẫn, chỉ đạo việc biên soạn chương trình; các nhà xuất bản (NXB) lớn, có uy tín sẽ là những đơn vị trực tiếp tổ chức biên soạn SGK. Sau khi biên soạn xong các bộ SGK, Bộ GD-ĐT sẽ thẩm định chất lượng và ra quyết định cuối cùng bộ SGK nào sẽ được lựa chọn để đưa vào dạy ở trường phổ thông. Trong hoàn cảnh thực tế của Việt Nam hiện nay, đây là việc làm không đơn giản và sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, trước khi đưa ra quyết định, chúng ta cần trả lời thỏa đáng những câu hỏi: Nhiều bộ SGK là bao nhiêu (hai, ba hay bốn bộ SGK)? Nếu NXB là đơn vị tổ chức biên soạn SGK, đó là những NXB nào? Có cần thiết phải tổ chức đấu thầu giữa các NXB? Một NXB, đặc biệt là những NXB lớn, uy tín và có nhiều kinh nghiệm trong việc biên tập SGK (như NXB Giáo dục Việt Nam) thì có thể tổ chức nhiều bộ SGK khác nhau với đội ngũ tác giả khác nhau? Ai là người trực tiếp lựa chọn bộ SGK để dạy cho HS (các Sở GD-ĐT, Ban giám hiệu nhà trường, GV bộ môn)? Phụ huynh và HS có quyền gì trong việc chọn SGK? Ai sẽ là người mua SGK, phụ huynh HS (theo cách truyền thống) hay nhà trường sẽ mua và cho HS mượn (cuối năm trả lại thư viện nhà trường - theo mô hình Cộng hòa Pháp)?...

2) **Nên tiếp tục thực hiện phân ban cấp THPT.** Dựa trên những kinh nghiệm của Pháp (và một số quốc gia khác) đồng thời, rút kinh nghiệm qua quá trình thực hiện phân ban cấp THPT trong thời gian qua, chúng ta nên xem xét cụ thể và chi tiết hơn về hình thức và cách thức thực hiện phân ban.

3) **Nên thiết kế theo nguyên tắc đồng tâm kết hợp với đường thẳng** (như trước đây). Để hạn chế sự trùng lặp kiến thức giữa THCS và THPT, nên dạy học theo chủ đề LS giống kinh nghiệm Cộng hòa Pháp.

4) **Về mối quan hệ giữa LS thế giới và LS dân tộc**, nên lồng ghép vào nhau, không tách biệt thành hai phần độc lập để tránh sự trùng lặp, gây nhầm chán cho HS và hạn chế sự sáng tạo của GV. Ví dụ, khi dạy về *Con người thời nguyên thủy*, sau khi dạy về *Nguồn gốc loài người và đời sống con người thời nguyên thủy* (phần LS thế giới), chúng ta sẽ dạy luôn nội dung này của LS Việt Nam. Hay khi dạy về *Các quốc gia cổ đại*, sau khi dạy bài *Các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây cổ đại* sẽ lồng ghép luôn *Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc, Chăm pa và Phù Nam* của phần LS dân tộc. Thiết kế như vậy, sẽ vừa rút ngắn được thời gian, không bị lặp lại kiến thức, hơn nữa HS sẽ có cái nhìn tổng quan hơn khi so sánh được giữa LS thế giới và LS của dân tộc.

\*\*\*

Việc biên soạn chương trình LSPT của Việt Nam là rất quan trọng và cần thiết. Trong thời gian tới, chúng ta cần nghiên cứu kỹ lưỡng điều kiện thực tế đất nước và những kinh nghiệm của các nước tiên tiến có nền giáo dục phát triển trên thế giới. Tìm hiểu và nghiên cứu chương trình LSPT của Pháp, một trong những quốc gia có nền giáo dục tiên tiến nhất thế giới, cũng không nằm ngoài mục đích trên. □

(1) Hội đồng tối cao giáo dục (CSE) với 97 thành viên, gồm các đại diện là giáo viên phổ thông, nghiên cứu viên - giảng viên đại học, cha mẹ học sinh, học sinh, sinh viên, đại diện các tổ chức...

(2) Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi. **Phương pháp dạy học Lịch sử**, tập I. NXB Đại học sư phạm, H. 2002, tr. 108.

(3) Đỗ Xuân Hội. Chương trình và sách giáo khoa của Pháp vận dụng vào thực tiễn Việt Nam. Kĩ yếu Hội thảo "Sách giáo khoa thế kỉ XXI: kinh nghiệm thế giới, thực tiễn Việt Nam". *Ban Tuyên giáo Trung ương* và NXB Giáo dục, H. 2012, tr. 57.

#### SUMMARY

*Innovation in curriculum and textbook is the the most important and central section in educational innovation process. Understanding and studying the high school curriculum in History of Republic of France, one of the countries has the most advanced education in the world, will help Vietnam gain necessary experiences in compiling high school curriculum in History next time.*